

Số: 323 /QĐ-TrMN

An Sinh, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai các khoản thu năm học 2022-2023

của trường Mầm non An Sinh A

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON AN SINH A

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính Phủ quy định việc quản lý trong các cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ hướng dẫn số 3025/HD-SGDĐT ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn thực hiện NQ 34/2021/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ công văn số 1065/PGD ngày 21 tháng 9 năm 2022 của PGD thị xã Đông Triều v/v hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 2676 ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các trường trên địa bàn năm học 2022-2023 theo NQ 34/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh;

Xét đề nghị của tổ Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu các khoản thu năm học 2022-2023 của trường Mầm non An Sinh A (theo các biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.



Phạm Thị Huyền



DANH MỤC CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2022-2023

1. Dịch vụ bán trú

Tổng số học sinh bán trú: 214 trẻ

4.1.1 Chi thuê người nấu ăn: Mức bình quân 50 trẻ/cấp dưỡng.

+ Thuê khoán 04 cấp dưỡng

04 người x 4.160.000đ = 16.640.000đ

Tổng tiền trả thuê cấp dưỡng: 16.640.000đ

***Trên cơ sở mức chi trên, định mức thu thuê người nấu ăn 01 học sinh/tháng = 16.640.000:214 trẻ = 77.757(Làm tròn 78 .000đ)**

4.1.2 Chi quản lý học sinh trong giờ bán trú:

Thời gian quản lý học sinh trong giờ bán trú: 2 giờ (từ 11 giờ đến 13 giờ)

+ Chi giáo viên trực tiếp quản lý học sinh trong giờ bán trú: 80% tổng chi

440 giờ x 54.000đ = 23.760.000đ

+ Chi công tác quản lý dịch vụ (BGH, Hành chính, kế toán):

79 giờ x 56.000đ = 4.424.000đ

+ Chi nộp thuế theo quy định: 2%= 496.000đ

+ Chi tiền điện: 167.000đ

+ Chi hóa đơn điện tử: 115.713đ

Cộng tổng chi: 23.760.000đ+4.424.000đ+496.000đ+167.000đ+119.000đ=
28.966.000đ : 440 giờ/ 21em(1 lớp) = 3.180đ x2 giờ x 22 ngày = 139.935đ

***Trên cơ sở mức chi trên, định mức thu quản lý học sinh trong giờ bán trú của 01 học sinh/tháng = 140.000đ**

4.1.3 Chi tiền ăn: 20.000đ/trẻ/ngày

+ Chi tiền mua lương thực, thực phẩm: 17.500đ

+ Chi mua chất đốt: 2.000đ

+ Chi mua dầu rửa, nước lau sàn: 500đ

Cộng tổng chi: 20.000

***Trên cơ sở mức chi trên, định mức thu tiền ăn 01 học sinh/ngày= 20.000đ/trẻ/ngày**

3. Tiền bổ sung mua sắm vật dụng dùng chung: 50.000/em/năm.

4. Tiền điện điều hòa: Căn cứ số KW của công tơ dùng riêng cho điều hòa thu làm 2 kỳ, cộng số vào đầu tháng 01/2022 và cuối tháng 5/2022